TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U M T** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**14**/2022/HS-ST
Ngày: 29.6.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Nguyễn Tấn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Bà Lý Diệu Hiền**

2. **Ông Nguyễn Hoàng Khởi**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Tú Nguyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Năm**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 01/2022/TB-TA ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Kim Ng, sinh năm 1976;

Nơi sinh: huyện V, tỉnh Kiên Giang

Nơi cư trú: ấp D, xã H C, huyện U M T, Kiên Giang

Nghề nghiệp làm ruộng

Trình độ văn hóa 9/12

Dân tộc kinh; giới tính nữ; quốc tịch Việt Nam

Con ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1934 (đã chết).

Chồng Phan Văn G, sinh năm 1975; con 02 người, lớn nhất sinh năm 1997 và nhỏ nhất sinh năm 2005

Tiền sự không

Tiền án: không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

2/ Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1986;

Nơi sinh: huyện V, tỉnh Kiên Giang

Nơi cư trú: ấp T, xã V H, huyện U M T, Kiên Giang

Nghề nghiệp làm ruộng

Trình độ văn hóa 9/12

Dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam

Con ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1958 và bà Chung Thị X, sinh năm 1958.

Vợ Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1983; con 02 người, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2019

Tiền sự: 01 tiền sự ngày 12/11/2021 bị Công an huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000đ, bị cáo đã nộp phạt ngày 15/11/2021.

Tiền án: không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Đinh Thị Bích K, sinh năm 1975 có mặt

2/ Trần Thị M, sinh năm 1964 có mặt

Đồng cư trú: Ấp T, xã V H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 21/02/2022, Huỳnh Kim Ng đang đánh bạc bằng hình thức bán số đề tại nhà của Ng thì bị lực lượng Công an xã H C bắt quả tang. Qua điều tra Huỳnh Kim Ng khai từ ngày 19/02/2022 đến ngày 21/02/2022 Ng thực hiện hành vi bán số đề trực tiếp tại nhà của mình hoặc thông qua điện thoại. Khi có người điện thoại cho Ng mua số thì Ng dùng viết ghi các con số và số tiền mua ra tờ

giấy (thường là tờ lịch). Sau đó, Ng chụp ảnh tờ giấy đã ghi số đề gửi qua cho người mua thông qua tài khoản zalo, để người mua xác nhận lại. Sau đó, Ng xóa cuộc gọi của người mua gọi đến. Hàng ngày, Ng bán số đài Miền nam đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì nghỉ bán, tổng hợp phơi đề lại để tính thắng thua với người mua và tự giữ phơi đề.

Hình thức đánh bạc của Ng được tính thắng thua dựa vào kết quả sổ số kiến thiết trong ngày như sau:

- Đối với số đầu, số đuôi hai con các đài Miền nam tỷ lệ thắng thua 1/80. Số đầu tính thắng thua căn cứ vào kết quả sổ số kiến thiết ở giải tám, số đuôi căn cứ vào hai con số đuôi ở giải đặc biệt;

- Đối với số lô hai con đài Miền nam tỷ lệ thắng thua 1/15/80, ba con tỷ lệ thắng thua 1/15/600, số lô hai con và ba con tính thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết được tính trên căn cứ hai con và ba con số đuôi ở tất cả các giải thưởng;

- Đối với số đá đài Miền nam tỷ lệ thắng thua 1/15/600, tính thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết được tính trên căn cứ hai con số đuôi ở tất cả các giải thưởng.

Cụ thể việc bán số đề của Ng ở các ngày như sau:

- Ngày 19/02/2022, thông qua điện thoại Huỳnh Kim Ng bán số đề đài Long An cho Định Thị Bích K số tiền 20.000 đồng, Ng chưa lấy tiền của K. Như vậy, tổng số tiền Ng đánh bạc trong ngày 19/02/2022 là 20.000 đồng.

- Ngày 20/02/2022, thông qua điện thoại Huỳnh Kim Ng bán số đề Đài Kiên Giang, Tiền Giang, Lâm Đồng (Đà Lạt) cho Huỳnh Tấn Đ số tiền 2.805.000 đồng, Trần Thị M số tiền 745.000 đồng; bán cho Đinh Thị Bích K số tiền 20.000 đồng. Tổng cộng ngày 20/02/2022, Ng bán số đề với số tiền 3.570.000 đồng, nhưng Ng chưa lấy tiền của Đ, M và K. Cùng ngày, Huỳnh Tấn Đ trúng con số lô 39 đài Kiên Giang với số tiền (10.000 đ x 80) x 02 lô = 1.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Ng đánh bạc trong ngày 20/02/2022 là 5.170.000 đồng.

- Ngày 21/02/2022, Ng bán số đề đài thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Cà Mau cho Huỳnh Tấn Đ số tiền 1.500.000 đồng, bán cho Trần Thị M số tiền 770.000 đồng; bán cho Đinh Thị Bích K số tiền 20.000 đồng ; nhưng Ng chưa lấy tiền của Đ, M và K. Như vậy, tổng số tiền Ng đánh bạc trong ngày 21/02/2022 là 2.290.000 đồng

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) tờ giấy lịch có kích thước 13,8cm x 19,5cm. Mặt trước tờ giấy có chữ số "20" và chữ "CHỦ NHẬT" mặt sau có ghi các con số bằng mực màu xanh. Đây là phơi đề do Huỳnh Kim Ng bán số đề cho những người tham gia đánh bạc vào ngày 21/02/2022 do Ng trực tiếp ghi lại.

- 01 (một) cây viết bút bi mực màu xanh, trên thân viết có chữ "ĐẠM CÀ MAU". Viết đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 16GB, máy có số IMEI: 355395078946592, kèm theo máy sim số 0913.288.252 đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSUMT ngày 13/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Huỳnh Kim Ng và Huỳnh Tấn Đ về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim Ng từ 30 đến 40 triệu đồng.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ 20 đến 30 triệu đồng.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 16GB, máy có số IMEI: 355395078946592 do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo:

Bị cáo Huỳnh Kim Ng số tiền là 4.280.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ số tiền là 1.600.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0913.288.252; 01 (một) cây viết bút bi mực màu xanh, trên thân viết có chữ "ĐẠM CÀ MAU" đã qua sử dụng, do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị để sử dụng.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ng và Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Từ ngày 19/02/2022 đến ngày 21/02/2022, Huỳnh Kim Ng tự bán số đề cho Huỳnh Tấn Đ, Trần Thị M và Đinh Thị Bích K, với số tiền mỗi ngày đánh bạc thấp nhất là 20.000 đồng, ngày cao nhất là 5.170.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Ng bán số đề thu được trong ba ngày là 5.880.000 đồng, chi trả tiền trúng thưởng cho Huỳnh Tấn Đ là 1.600.000 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính của Ng là 4.280.000 đồng. Của bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ trúng thưởng thu lợi bất chính được số tiền là 1.600.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Ngày 20/02/2022 bị cáo Huỳnh Kim Ng bán số đề trái phép với số tiền 5.170.000đ; bị cáo Huỳnh Tấn Đ có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, tiếp tục vi phạm về hành vi mua số đề.Từ đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Huỳnh Kim Ng và Huỳnh Tấn Đ đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo biết rõ mua bán số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mong muốn có tiền tiêu sài không phải lao động nặng nhọc nên thông qua hoạt động mua bán số đề trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây khó khăn cho công tác quản lý Nhà nước về trật tự trị an và dư luận xấu trong nhân dân.

Bị cáo Huỳnh Kim Ng ghi bán số đề từ trước ngày bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo trực tiếp ghi bán số đề liên tục từ ngày 19/02/2022 đến ngày 21/02/2022 với số tiền thu lợi bất chính là 7.480.000đ đồng (trong đó bị cáo đã chi tiền trúng thưởng cho bị cáo Đ với số tiền 1.600.000đ).

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ có hành vi mua số đề của bị cáo Huỳnh Kim Ng ngày 20/02/2022 với số tiền là 2.805.000 đồng và ngày 21/02/2022 với số tiền 1.500.000đ. Do bị cáo Đ đã bị phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa mà tiếp tục vi phạm cho nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

Do đó cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị M và Đinh Thị Bích K chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện U M T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Huỳnh Kim Ng và Huỳnh Tấn Đ không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Huỳnh Kim Ng và Huỳnh Tấn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình của các bị cáo có công với cách mạng, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Kim Ng từ 30 – 40 triệu đồng và bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ 20 đến 30 triệu đồng tù là có căn cứ chấp nhận.

Các bị cáo Ng và bị cáo Đ xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo:

Bị cáo Huỳnh Kim Ng số tiền là 4.280.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ số tiền là 1.600.000 đồng (bị cáo đã tạm nộp).

01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 16GB, máy có số IMEI: 355395078946592 do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0913.288.252; 01 (một) cây viết bút bi mực màu xanh, trên thân viết có chữ "ĐẠM CÀ MAU" đã qua sử dụng, do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị để sử dụng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Kim Ng và Huỳnh Tấn Đ phạm tội "Đánh bạc".

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim Ng số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 BLHS đối với các bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 6 16GB, máy có số IMEI: 355395078946592 do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0913.288.252; 01 (một) cây viết bút bi mực màu xanh, trên thân viết có chữ "ĐẠM CÀ MAU" đã qua sử dụng, do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị để sử dụng.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 13/QĐ-VKS-HS ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Buộc bị cáo Huỳnh Kim Ng giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là 4.280.000 đồng và bị cáo Huỳnh Tấn Đ giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là 1.600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.(bị cáo Đ đã tạm nộp theo lai thu số 0002274 ngày 18/5/2022 của Chi cục THA dân sự huyện U M T).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Huỳnh Kim Ng và Huỳnh Tấn Đ mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Lợi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.